



Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2021

(Dự thảo)

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vincom Retail (“Công ty”),

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1. Nguyên tắc bầu cử:
 - a) Bầu cử đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
 - b) Bầu cử bằng phương thức bầu dồn phiếu.
2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại ngày 04/05/2021.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung:

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 01 thành viên.
2. Yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT được bầu bổ sung:

Ứng cử viên HĐQT được bầu bổ sung phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

 - a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

Điều 3: Phương thức bầu cử:

1. Việc bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần do mình sở hữu hoặc đại diện.
2. Cổ đông có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu hoặc một số phiếu bầu nhất định cho ứng viên với điều kiện số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

VD:

Cổ đông sở hữu 100 cổ phần phổ thông tương ứng với 100 phiếu bầu.

Cổ đông có thể dồn toàn bộ 100 phiếu bầu trên cho ứng viên hoặc có thể bầu với một số lượng phiếu bầu nhất định nhưng tối đa không vượt quá 100 cổ phần.

Điều 4: Hình thức tiến hành bầu cử:

1. Thẻ bầu cử:

Mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền sẽ được cấp một Thẻ bầu cử thành viên HĐQT (“**Thẻ bầu cử**”), trên Thẻ bầu cử được ghi Họ và tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc (nếu có), mã số cổ đông, số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, tên ứng viên được bầu bổ sung.

2. Quy định về Thẻ bầu cử:

a) Thẻ bầu cử hợp lệ:

- (i) Do Công ty phát hành;
- (ii) Có đóng dấu tròn của Công ty;
- (iii) Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- (iv) Không bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa.

b) Thẻ bầu cử không hợp lệ:

- (i) Không phải phiếu do Công ty phát hành;
- (ii) Không đóng dấu tròn của Công ty;
- (iii) Bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên ngoài ứng viên được đề cử;
- (iv) Không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- (v) Ghi thêm những thông tin, ký hiệu khác;
- (vi) Có số phiếu bầu cho ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông;
- (vii) Nộp cho Ban Kiểm Phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong;

Các Thẻ bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

c) Cách thức ghi Thẻ bầu cử:

Trên Thẻ bầu cử được thiết kế 02 sự lựa chọn để cổ đông/người đại diện theo ủy quyền thực hiện việc bầu thành viên HĐQT:

- Lựa chọn 1: là đơn toàn bộ tổng số phiếu bầu cho ứng viên, cổ đông/người đại diện theo ủy quyền đánh dấu (x) hoặc (v) vào ô ghi tên ứng viên HĐQT.
- Lựa chọn 2: là ghi số lượng phiếu bầu cụ thể cho ứng viên với điều kiện số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.
- Trường hợp cổ đông/người đại diện theo ủy quyền trong quá trình ghi Thẻ bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Kiểm Phiếu để đổi lại Thẻ bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT:

- a) Trước khi bỏ phiếu, Ban Kiểm Phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền.
- b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng Ban Kiểm Phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm Phiếu niêm phong.
- c) Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu

được niêm phong.

4. Quy định việc kiểm phiếu:

- a) Ban Kiểm Phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
- Ban Kiểm Phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
 - Ban Kiểm Phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các Thẻ bầu cử;
 - Kiểm tra lần lượt từng Thẻ bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
 - Niêm phong toàn bộ các Thẻ bầu cử, bàn giao lại cho Trưởng Ban Kiểm phiếu;
- b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm Phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
 - Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - Thành phần Ban Kiểm Phiếu;
 - Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - Số và tỷ lệ Thẻ bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
 - Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được bầu;
 - Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm Phiếu.

Điều 5. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Điều lệ Công ty và/hoặc quy định của pháp luật.

Điều 6. Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT

Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được đưa vào Nghị quyết ĐHĐCĐ và công bố thông tin theo quy định.

Điều 7. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này gồm 07 (bảy) Điều và có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ của Công ty thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Ghi chú:

Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.